

Số: *1089*/LĐTBXH-ATLĐ

Hà Nội, ngày *21* tháng 3 năm 2018

V/v đơn đốc thực hiện Chương trình Quốc gia về ATLĐ, VSLĐ tại địa phương

Kính gửi: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 05/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016-2020, tính đến nay, đã có 45 địa phương gửi báo cáo kiện toàn Chương trình an toàn vệ sinh lao động tại địa phương (*Phụ lục số 01*); 10 địa phương gửi báo cáo thực hiện Chương trình năm 2016, 2017 (*Phụ lục số 02 được gửi kèm*).

Nhằm triển khai thực hiện tốt Chương trình, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai các công việc sau:

1. Kiện toàn Chương trình an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016-2020 tại địa phương trên cơ sở:

- Chương trình được xây dựng dựa trên cơ sở kết quả triển khai Chương trình tại địa phương giai đoạn 2011-2015; năng lực triển khai, thực hiện chương trình của các cơ quan, đơn vị tại địa phương giai đoạn 2016 – 2020;

Chương trình phải có các mục tiêu cụ thể, rõ ràng, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phù hợp với Quyết định số 05/QĐ-TTg và Dự án 3 - Tăng cường an toàn, vệ sinh lao động thuộc Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020 được quy định tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

- Các hoạt động trong Chương trình cần phân công rõ trách nhiệm của đơn vị thực hiện, nêu rõ nguồn kinh phí; đối với các hoạt động đề nghị được hỗ trợ từ ngân sách trung ương trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu theo Quyết định 899/QĐ- TTg, việc dự toán phải căn cứ vào Thông tư số 103/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2020.

- Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia vào Chương trình thì phải có các nội dung cải thiện về điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, tiến tới cam kết thực

hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng văn hóa an toàn lao động phù hợp với các đặc điểm sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở.

2. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động năm 2016, 2017 (theo mẫu tại Phụ lục số 03 được gửi kèm).

Báo cáo gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Cục An toàn lao động, tầng 12, tòa nhà liên cơ quan Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngõ 7 phố Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội) trước ngày 28/3/2018.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết và thực hiện hiệu quả Chương trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ATLĐ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**





PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH BÁO CÁO KIẾN TOÀN CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 -2020

theo công văn số 1089 /LĐTBXH-ATLĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2018 của
Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

TT	Địa phương	Kiến toàn Chương trình ATVSLĐ giai đoạn 2016-2020 tại địa phương
A	Đông Bắc Bộ	
1	Hà Giang	Đã gửi
2	Cao Bằng	Chưa gửi
3	Lào Cai	Đã gửi
4	Bắc Kạn	Đã gửi
5	Lạng Sơn	Chưa gửi
6	Tuyên Quang	Đã gửi
7	Yên Bái	Đã gửi
8	Thái Nguyên	Chưa gửi
9	Phú Thọ	Đã gửi
10	Bắc Giang	Đã gửi
11	Quảng Ninh	Đã gửi
B	Tây Bắc Bộ	
1	Lai Châu	Đã gửi
2	Điện Biên	Đã gửi
3	Sơn La	Chưa gửi
4	Hoà Bình	Đã gửi
C	Đ.Bằng S. Hồng	
1	Hà Nội	Chưa gửi
2	Thành phố Hải Phòng	Đã gửi
3	Hải Dương	Đã gửi
4	Bắc Ninh	Đã gửi
5	Vĩnh Phúc	Đã gửi
6	Hưng Yên	Đã gửi
7	Hà Nam	Đã gửi
8	Nam Định	Đã gửi
9	Thái Bình	Chưa gửi
10	Ninh Bình	Chưa gửi
D	Bắc Trung Bộ	
1	Thanh Hoá	Đã gửi
2	Nghệ An	Chưa gửi
3	Hà Tĩnh	Đã gửi
4	Quảng Bình	Đã gửi

5	Quảng Trị	Đã gửi
6	Thừa Thiên Huế	Đã gửi
E	DH Nam T. Bộ	
1	Thành phố Đà Nẵng	Đã gửi
2	Quảng Nam	Đã gửi
3	Quảng Ngãi	Đã gửi
4	Bình Định	Chưa gửi
5	Phú Yên	Đã gửi
6	Khánh Hoà	Đã gửi
F	Tây Nguyên	
1	KonTum	Đã gửi
2	Gia Lai	Đã gửi
3	Đắk Lắk	Chưa gửi
4	Đắk Nông	Đã gửi
5	Lâm Đồng	Đã gửi
G	Đông Nam Bộ	
1	Ninh Thuận	Chưa gửi
2	Bình Thuận	Chưa gửi
3	Thành phố Hồ Chí Minh	Đã gửi
4	Bình Phước	Đã gửi
5	Tây Ninh	Đã gửi
6	Bình Dương	Chưa gửi
7	Đồng Nai	Đã gửi
8	Bà Rịa Vũng Tàu	Đã gửi
H	ĐB Sông Cửu Long	
1	Long An	Chưa gửi
2	Đồng Tháp	Đã gửi
3	An Giang	Đã gửi
4	Tiền Giang	Chưa gửi
5	Vĩnh Long	Đã gửi
6	Bến Tre	Chưa gửi
7	Kiên Giang	Đã gửi
8	Cần Thơ	Chưa gửi
9	Hậu Giang	Đã gửi
10	Trà Vinh	Đã gửi
11	Sóc Trăng	Chưa gửi
12	Bạc Liêu	Đã gửi
13	Cà Mau	Đã gửi

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2016, 2017 CỦA CÁC SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo công văn số **1089**/LĐTBXH-ATLĐ, ngày **21** tháng **3** năm 2018 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

TT	Tên các Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2016	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2017	Bản đối chiếu sử dụng KP tại KBNN năm 2016
A	Đông Bắc Bộ			
1	Hà Giang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Cao Bằng	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Lào Cai	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Bắc Kạn	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
5	Lạng Sơn	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
6	Tuyên Quang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
7	Yên Bái	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
8	Thái Nguyên	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
9	Phú Thọ	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
10	Bắc Giang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
11	Quảng Ninh	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
B	Tây Bắc Bộ			
1	Lai Châu	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Điện Biên	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Sơn La	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Hoà Bình	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
C	Đ.Bằng S. Hồng			
1	Hà Nội	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Thành phố Hải Phòng	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Hải Dương	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Bắc Ninh	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
5	Vĩnh Phúc	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
6	Hưng Yên	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
7	Hà Nam	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
8	Nam Định	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
9	Thái Bình	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
10	Ninh Bình	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
D	Bắc Trung Bộ			
1	Thanh Hoá	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Nghệ An	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Hà Tĩnh	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Quảng Bình	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi

5	Quảng Trị	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
6	Thừa Thiên Huế	Chưa gửi	Đã gửi	Chưa gửi
E	DH Nam T. Bộ			
1	Thành phố Đà Nẵng	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Quảng Nam	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Quảng Ngãi	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Bình Định	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
5	Phú Yên	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
6	Khánh Hoà	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
F	Tây Nguyên			
1	KonTum	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Gia Lai	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Đắk Lắk	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Đắk Nông	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
5	Lâm Đồng	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
G	Đông Nam Bộ			
1	Ninh Thuận	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Bình Thuận	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	Thành phố Hồ Chí Minh	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Bình Phước	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
5	Tây Ninh	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
6	Bình Dương	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
7	Đồng Nai	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
8	Bà Rịa Vũng Tàu	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
H	ĐB Sông Cửu Long			
1	Long An	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
2	Đồng Tháp	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
3	An Giang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
4	Tiền Giang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
5	Vĩnh Long	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
6	Bến Tre	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
7	Kiên Giang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
8	Cần Thơ	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
9	Hậu Giang	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
10	Trà Vinh	Đã gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
11	Sóc Trăng	Đã gửi	Đã gửi	Chưa gửi
12	Bạc Liêu	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi
13	Cà Mau	Chưa gửi	Chưa gửi	Chưa gửi

PHỤ LỤC 03

MẪU BÁO CÁO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

(Kèm theo công văn số 108/LĐTBXH-ATLĐ ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

UBND TỈNH, THÀNH/BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG:

CƠ QUAN BÁO CÁO:

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BÁO CÁO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2016, 2017

I. Báo cáo việc triển khai thực hiện công việc năm 2016, 2017

TT	Chỉ tiêu báo cáo	ĐVT	Kế hoạch năm 2016, 2017					Thực hiện năm 2016, 2017					Ghi chú
			NS từ CTMT GDNN-VL&ATLĐ	NS địa phương	Tài trợ Quốc tế (nếu có)	Đóng góp của các DN	Nguồn khác	NS từ CTMT GDNN-VL&ATLĐ	NS địa phương	Tài trợ Quốc tế (nếu có)	Đóng góp của các DN	Nguồn khác	
1	Nhóm hoạt động 1		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	
1.1	Huấn luyện xây dựng hệ thống quản lý ATVSLĐ cho doanh nghiệp	Triệu đồng											
1.1.1	Số lớp huấn luyện	Lớp											
1.1.2	Số doanh nghiệp được	Số DN											

	huấn luyện												
1.2	Hỗ trợ, tư vấn, xây dựng hệ thống quản lý ATVSLĐ	Triệu đồng											
1.2.1	Số doanh nghiệp được tư vấn	Số DN											
1.2.2	Số doanh nghiệp được hỗ trợ chuyên sâu	Số DN											
1.2.3	Số DN xây dựng hiệu quả hệ thống quản lý ATVSLĐ												
1.3	Hoạt động khác												
	Hoạt động												
2	Nhóm hoạt động 2												
2.1	Tập huấn huấn luyện nghiệp vụ, giám định phục hồi chức năng	Triệu đồng											
	- Số lớp	Lớp											
	- Số người	Người											
2.2	Hoạt động khác												
3	Nhóm hoạt động 3												
3.1	Hoạt động huấn luyện người làm nghề NN, NHĐH	Triệu đồng											
	- Số lớp	Lớp											

	- Số người	Người											
3.2	Hoạt động huấn luyện người làm nghề có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLD	Triệu đồng											
	- Số lớp	Lớp											
	- Số người	Người											
3.3	Hoạt động Huấn luyện cán bộ an toàn lao động từ Chương trình	Triệu đồng											
	- Số lớp	Lớp											
	- Số người	Người											
3.4	Hỗ trợ huấn luyện người làm nghề NN, NHDH	Triệu đồng											
	- Số lớp	Lớp											
	- Số người	Người											
3.5	Hỗ trợ huấn luyện người làm nghề có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLD	Triệu đồng											
	- Số lớp	Lớp											
	- Số người	Người											
3.6	Hoạt động hỗ trợ huấn luyện người làm công	Triệu đồng											

	tác an toàn vệ sinh lao động												
	- Số lớp	Lớp											
	- Số người	Người											
3.7	Sách do đơn vị in phát hành	Triệu đồng											
	Loại được phát hành	loại											
	Lượng phát hành	cuốn											
3.8	Tờ rơi	Triệu đồng											
	Loại tờ rơi	loại											
	Số lượng phát hành	tờ											
3.9	Tranh áp phích	Triệu đồng											
	Loại	loại											
	Số lượng phát hành	tờ											
3.10	Đĩa CD	Triệu đồng											
	Loại	loại											
	Số lượng phát hành	Đĩa											
3.11	Tuyên truyền trên đài truyền hình	Triệu đồng											
	Số lượng bản tin/phóng sự	Số bản tin											
	Thời lượng	Phút											
	Tên bản tin/ phóng	Phút											

	Sự.....												
3.12	Tuyên truyền trên đài phát thanh	Triệu đồng											
	Số lượng bản tin/phóng sự/ chuyên mục	Số bản tin											
	Thời lượng	Phút											
	Tên bản tin/ phóng sự.....	Phút											
3.13	Hội thi	Triệu đồng											
	Số cuộc thi	Cuộc											
	Số người tham gia	Người											
3.14	Hoạt động khác	Triệu đồng											
	Hoạt động.....												
4	Tổng cộng												

II. Báo cáo thực hiện kinh phí năm 2016, 2017

TT	Chi tiêu báo cáo	ĐVT	Kế hoạch năm 2016, 2017	Số thực nhận năm 2016, 2017	Thực hiện năm 2016, 2017	Lũy kế thực hiện từ đầu Chương trình
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp-Việc làm và an toàn lao động	Triệu đồng				
2	Ngân sách địa phương	Triệu đồng				
3	Tài trợ Quốc tế (nếu có)	Triệu đồng				
4	Đóng góp của các doanh nghiệp	Triệu đồng				
5	Nguồn khác	Triệu đồng				

III Tác động ước tính năm 2016, 2017

TT	Tác động ước tính	ĐVT	Kế hoạch 2016, 2017	Thực hiện năm 2016, 2017
1	Người sử dụng lao động, người làm công tác an toàn vệ sinh lao động của các doanh nghiệp được tập huấn về ATVSLĐ	Người		
2	Số người làm nghề yêu cầu nghiêm ngặt ATVSLĐ được HL và hỗ trợ huấn luyện	Người		
3	Số người làm nghề NNĐHNH được HL và hỗ trợ huấn luyện	Người		
4	Số làng nghề được phổ biến thông tin	Làng		
5	Số HTX được phổ biến thông tin	HTX		
6	Số doanh nghiệp VVN được phổ biến thông tin	DN		
7	Số doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng hiệu quả hệ thống quản lý ATVSLĐ	DN		
8	Số vụ TNLĐ qua thống kê, báo cáo từ doanh nghiệp, cơ sở	Vụ		
a	Trong đó số người chết:	Người		
b	Ước tính tỷ lệ vụ TNLĐ chết người được khai báo, thống kê	%		
9	Tỷ lệ vụ TNLĐ chết người đã khai báo được điều tra	%		
a	Trong đó, tỷ lệ vụ TNLĐ chết người được điều tra đúng hạn	%		
10	Số người bị TNLĐ qua thống kê, báo cáo	Người		

a	Trong đó, số người chết do tai nạn lao động	Người		
11	Số người dân bị chết do tai nạn lao động qua điều tra (từ sổ khai tử)	Người		
a	Trong đó, số người lao động làm việc không theo hợp đồng	Người		
12	Tần suất TNLD báo cáo (ĐVT: phần nghìn) (tỷ lệ người bị TNLD tính trên tổng số lao động của doanh nghiệp, cơ sở có thực hiện thống kê, báo cáo về Sở LĐTBXH)	% (tính trên 1.000 lao động)		
a	Trong đó, tần suất TNLD chết người (tính trên 100.000 lao động)	% (tính trên 100.000 lao động)		
13	Ước tính tần suất TNLD chung (tính trên 1000 lao động) (tỷ lệ người bị chết do TNLD tính trên toàn bộ lực lượng làm công ăn lương tại địa phương)	% (tính trên 1.000 lao động)		
a	Trong đó, tần suất TNLD chết người (tính trên 100.000 lao động)	% (tính trên 100.000 lao động)		
14	Ước tính tỷ lệ người dân tại địa phương bị chết do tai nạn lao động qua điều tra tại sổ khai tử tính trên toàn bộ lực lượng lao động của địa phương (tính trên 100.000 người lao động)	% (tính trên 100.000 lao động)		

IV. Đánh giá & Khuyến nghị

1. Những mặt đạt được

.....

2. Khó khăn, tồn tại

.....

3. Khuyến nghị

.....

....., ngày tháng năm 2018

Lãnh đạo cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)